

Bản án số: 44/2017/HSST

Ngày: 21 – 6 – 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Viên

Bà Ngô Thị Vân Thúy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Diệu – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lộc Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2017/HSST ngày 19 tháng 5 năm 2017 đối với:

Bị cáo **Hoàng Văn D**, tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 20/3/1982; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã V, huyện L, tỉnh L; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 01/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Hoàng Văn T (sinh năm 1945, đã chết) và bà Đinh Thị T (sinh năm 1950); bị cáo có vợ là Vy Thị X (sinh năm 1983) và 03 con (lớn 11 tuổi, nhỏ 08 tuổi); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/02/2017 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn D:

Bà Lương Thị Hương L – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Bị hại: Bà Nông Thị B, sinh năm 1950 (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Lý Văn T, sinh năm 1982, con trai bà B (Theo giấy ủy quyền ngày 28/02/2017). Trú tại: Thôn C, xã G, huyện C, tỉnh L. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Hoàng Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18h00, ngày 23/12/2016, Hoàng Văn D, sinh năm 1982, trú tại: Thôn K, xã V, huyện L, tỉnh L, điều khiển xe mô tô hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 12L1- 052.77, có giấy phép lái xe đi từ Trung tâm y tế huyện Cao Lộc theo Quốc lộ 4B về thôn Khòn Chả, xã Vân Mộng, huyện Lộc Bình. Khi đi đến Km 5 + 792 thuộc địa phận thôn Cổ Lương, xã Gia Cát, huyện Cao Lộc là đoạn đường vòng phải có biển báo vòng phải, có biển báo đi chậm, cách khoảng 15m, D

phát hiện bà Nông Thị B đang đứng ở mép đường bên phải theo chiều đi của mình, D không giảm tốc độ mà vẫn điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 35km/h. Khi cách bà B khoảng 05m thì D phát hiện bà B đi bộ sang đường, do đi với tốc độ không phù hợp, xử lý kém xe mô tô do D điều khiển đâm thẳng vào bà B. Hậu quả bà B bị thương được đưa đi Bệnh viện cấp cứu đến ngày 24/12/2016 thì tử vong.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 04/2017/TT, ngày 10/01/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận nguyên nhân bà Nông Thị B chết là do chấn thương sọ não kín, vỡ xương hộp sọ vùng thái dương đỉnh phải do tương tác với vật tày có lực quán tính lớn.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS, ngày 18/5/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn D về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1, Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Bị cáo thừa nhận do bị cáo điều khiển xe mô tô không quan sát kỹ biển báo đường vòng, biển báo đi chậm, đi tốc độ không phù hợp, xử lý kém nên đã đâm thẳng vào bà Nông Thị B dẫn đến hậu quả bà B tử vong. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 80.000.000, đồng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Lý Văn T tại phiên tòa xác nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 80.000.000, đồng, gia đình không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Anh Lý Văn T đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 202; điểm b, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn D từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định kể từ ngày tuyên án.

Bồi thường dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 80.000.000, đồng.

Vật chứng: Đề nghị trả cho bị cáo Hoàng Văn D 01 (một) xe mô tô, 01 (một) giấy phép lái xe mô tô và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô; bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo đưa ra các chứng cứ, tài liệu cho rằng: Nhất trí với ý kiến đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, việc bồi thường dân sự, xử lý vật chứng và án phí. Trợ giúp viên pháp lý đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 202; điểm b, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn D 18 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 23/12/2016, kết luận giám định pháp y số 04/2017/TT, ngày 10/01/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở khẳng định bị cáo Hoàng Văn D đã có hành vi điều khiển xe mô tô không quan sát biển báo nguy hiểm đường vòng, biển báo đi chậm, điều khiển xe với tốc độ không phù hợp, xử lý kém đâm vào bà Nông Thị B dẫn đến bà B chết. Hành vi đó đã vi phạm Điều 12, Luật giao thông đường bộ năm 2008, vi phạm Điều 05, Thông tư số 91/2015/TT, ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ: “*Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ*

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

1. *Có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường.*

2.

3. *Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường mà mặt đường không êm thuận...”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn D về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1, Điều 202 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã gây ảnh hưởng đến an toàn, trật tự công cộng, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do không chấp hành biển báo giao thông đường bộ, điều khiển xe mô tô đi với tốc độ không phù hợp khi đi vào đoạn đường có biển báo nguy hiểm đường vòng, biển báo đi chậm, do xử lý kém bị cáo đã đâm vào bà Nông Thị B dẫn đến hậu quả bà B chết, lỗi của bị cáo là lỗi vô ý. Tuy nhiên, người bị hại cũng có một phần lỗi, khi qua đường thiếu chú ý quan sát xe đang đi tới, qua đường khi không an toàn, người bị hại đã vi phạm khoản 3, Điều 32 của Luật giao thông đường bộ: “*Điều 32. Người đi bộ*

1. *Người đi bộ phải đi trên hè phố, lề đường; trường hợp đường không có hè phố, lề đường thì người đi bộ phải đi sát mép đường.*

2.

3. *Trường hợp không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường...”. Do vậy trong vụ án này, lỗi được xác định là lỗi hỗn hợp, bị cáo có lỗi và người bị hại cũng có một phần lỗi. Tòa xét thấy cần phải tuyên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo cũng như nhân dân nâng cao ý thức chấp hành Luật giao thông đường bộ tránh xảy ra những vụ việc tương tự.*

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo Điều 48 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại các khoản chi phí cứu chữa, mai táng phí, tổn thất tinh thần là 80.000.000, đồng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn; bị cáo ăn

năn hồi cải. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xét thấy gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo; người bị hại cũng có lỗi; đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Như vậy, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 và 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo cải tạo tại địa phương không ảnh hưởng đến việc phòng chống tội phạm nên Hội đồng xét xử xét thấy cho bị cáo cải tạo tại địa phương là phù hợp, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật tu dưỡng trở thành người công dân tốt.

Về bồi thường dân sự: Trước khi mở phiên tòa, giữa bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận thống nhất việc bồi thường dân sự. Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền là 80.000.000, đồng, gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm. Do vậy, Hội đồng xét xử xác nhận bị cáo đã bồi thường xong.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu trắng – bạc – đen, số máy HC 12E5158572, số khung RLHHC1211OY15942, biển số 12L1-052.77 mang tên Hoàng Văn D; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 008394 mang tên Hoàng Văn D; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A, mang tên Hoàng Văn D số AQ 312942 vì đây là tài sản và giấy tờ tùy thân của bị cáo.

Theo quy định của pháp luật, bị cáo bị kết án thì phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị cáo thuộc hộ gia đình nghèo là đối tượng được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và bị cáo có đơn xin miễn án phí có xác nhận của chính quyền địa phương nên Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật; bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Nhận định của đại diện Viện kiểm sát và Trợ giúp viên pháp lý là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”;

Áp dụng khoản 1, Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện L, tỉnh L giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về bồi thường dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 591 của Bộ luật dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình bị hại (do anh Lý Văn

T, trú tại: Thôn C, xã G, huyện C, tỉnh L là đại diện): Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 80.000.000, đồng (Tám mươi triệu đồng chẵn). Xác nhận bị cáo Hoàng Văn D đã bồi thường xong.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn D các vật chứng sau:

+ 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu trắng – bạc – đen, số máy HC12E5158572, số khung RLHHC1211OY159428, biển số 12L1 - 052.77 mang tên Hoàng Văn D;

+ 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 008394 mang tên Hoàng Văn D, biển số đăng ký 12L1 - 052.77;

+ 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, mang tên Hoàng Văn D số AQ 312942.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ngày 26/5/2017).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn D được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã V, huyện L, tỉnh . L;
- Trợ giúp viên pháp lý (Bà L);
- Bị cáo;
- Người đại diện của bị hại (Anh T);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lương Thị Mỹ Hạnh